



Commonwealth of Massachusetts

Executive Office of
Energy and Environmental Affairs

Tổng Quan Hướng Dẫn Dự Thảo về Đánh Giá Tính Phù Hợp của Địa Điểm cùng Kế Hoạch và Thỏa Thuận Lợi Ích Cộng Đồng

Ngày 9 tháng 10 năm 2025





Chương Trình Họp

- **Thông Tin Nội Bộ và Chương Trình Họp**
- **Bối Cảnh về Cải Cách Bố Trí và Cấp Phép**
- **Tổng Quan Hướng Dẫn về Kế Hoạch và Thỏa Thuận Lợi Ích Cộng Đồng**
 - Ý Kiến Đóng Góp của Công Chúng và Câu Hỏi
- **Tổng Quan Hướng Dẫn Đánh Giá Tính Phù Hợp của Địa Điểm**
- **Trình Bày Sơ Đồ Tiêu Chí về Tính Phù Hợp của Địa Điểm và Công Cụ MassEnviroScreen**
 - Ý Kiến Đóng Góp của Công Chúng và Câu Hỏi
- **Tổng Quan về Các Cơ Hội Tham Gia của Công Chúng**



Ủy Ban về Quy Hoạch và Cấp Phép Cơ Sở Hạ Tầng Năng Lượng

- Ủy ban được thành lập theo [Sắc Lệnh Hành Pháp 620](#)
- Yêu cầu tư vấn cho Thống Đốc về việc:
 1. **đẩy nhanh việc triển khai có trách nhiệm đối với cơ sở hạ tầng năng lượng sạch thông qua cải cách bố trí và cấp phép, phù hợp với các yêu cầu pháp lý hiện hành cũng như Kế Hoạch Khí Hậu và Năng Lượng Sạch;**
 2. **tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia vào việc bố trí và cấp phép cho cơ sở hạ tầng năng lượng sạch; và**
 3. **đảm bảo rằng lợi ích của quá trình chuyển đổi năng lượng sạch được chia sẻ công bằng giữa tất cả cư dân của Khối Thịnh Vượng Chung.**
- Đã tổ chức hai phiên họp lắng nghe ý kiến công chúng và nhận được hơn 1.500 ý kiến đóng góp.
- Các khuyến nghị được gửi tới Thống Đốc Healey vào ngày 29 tháng 3 năm 2024.
- Các khuyến nghị của Ủy Ban phần lớn đã được đưa vào luật thông qua *Đạo Luật thúc đẩy lưới điện năng lượng sạch, tăng cường công bằng và bảo vệ người tiêu dùng* (Đạo Luật Khí Hậu 2024), được Thống Đốc Healey ký vào tháng 11 năm 2024.

Giấy Phép Tiểu Bang Hợp Nhất

- Tất cả các giấy phép của tiểu bang, khu vực và địa phương dành cho Cơ Sở Hạ Tầng Năng Lượng Sạch Lớn được kết hợp thành **một giấy phép hợp nhất** do EFSB cấp.
- Tất cả các cơ quan cấp tiểu bang và địa phương có vai trò cấp phép đều có thể **tự động can thiệp và tham gia** bằng cách đưa ra các tuyên bố về điều kiện cấp phép được khuyến nghị.
- Mọi dự án phải nộp phân tích tác động tích lũy như một phần của đơn đăng ký cho Ban Bố Trí Cơ Sở Năng Lượng (EFSB).
- Quyết định cấp phép phải được ban hành trong vòng **dưới 15 tháng** kể từ ngày đơn đăng ký được xác nhận là đầy đủ.
- Quyết định của EFSB có thể được kháng cáo trực tiếp lên Tòa Án Tư Pháp Tối Cao.



- Áp dụng cho các cơ sở sản xuất >25 MW, cơ sở lưu trữ >100 MWh, cơ sở hạ tầng liên quan đến điện gió ngoài khơi và các dự án truyền tải mới quy mô lớn

Giấy Phép Địa Phương Hợp Nhất

- Chính quyền địa phương (các đơn vị hành chính địa phương và ủy ban khu vực như Ủy Ban Cape Cod và Martha's Vineyard) **vẫn giữ mọi quyền cấp phép cho các dự án không thuộc diện xem xét của EFSB.**
- Chính quyền địa phương **có thể tiếp tục tiến hành các quy trình phê duyệt riêng biệt** đồng thời (ví dụ: đất ngập nước, phân vùng, v.v.), nhưng phải **cấp một giấy phép duy nhất** bao gồm các phê duyệt riêng lẻ cho cơ sở hạ tầng năng lượng sạch.
- Quyết định cấp phép phải được ban hành **trong vòng 12 tháng.**
- Chính quyền địa phương có thể chuyển trực tiếp việc xem xét cấp phép cho EFSB nếu họ không có đủ nguồn lực.
- EFSB cũng có thể xem xét lại đơn xin cấp phép sau quyết định cuối cùng của chính quyền địa phương nếu các bên có thể chứng minh rằng họ bị ảnh hưởng đáng kể và cụ thể bởi quyết định đó và sau đó kháng cáo trực tiếp lên Tòa Án Tư Pháp Tối Cao.
- Sở Tài Nguyên Năng Lượng (DOER) chịu trách nhiệm **xây dựng một mẫu đơn xin cấp phép tiêu chuẩn dành cho các chính quyền địa phương, cùng với một bộ tiêu chuẩn cơ bản thống nhất về sức khỏe, an toàn và môi trường** để các cơ quan địa phương sử dụng khi xem xét cấp phép cho các công trình hạ tầng năng lượng sạch.



- Áp dụng cho các cơ sở sản xuất <25 MW, cơ sở lưu trữ <100 MWh và các dự án truyền tải và phân phối không thuộc thẩm quyền của EFSB



Kết Nối Cộng Đồng Thiết Thực và Công Bằng Hơn

- Thành lập chính thức Văn Phòng Công Bằng và Công Lý Môi Trường theo luật định, với nhiệm vụ cụ thể là phát triển hướng dẫn liên quan đến thỏa thuận lợi ích cộng đồng và phân tích tác động tích lũy.
- Yêu cầu bắt buộc đầu tiên về việc kết nối cộng đồng, bao gồm ghi lại những nỗ lực thu hút các tổ chức cộng đồng và chứng minh nỗ lực phát triển các thỏa thuận lợi ích cộng đồng.
- Ban Tham Gia Công Chúng mới tại DPU có nhiệm vụ hỗ trợ cộng đồng và người nộp đơn của dự án về những câu hỏi liên quan đến quá trình kết nối và xử lý trong các thủ tục của DPU và EFSB.
- Ban Bố Trí và Cấp Phép mới tại DOER sẽ hỗ trợ cộng đồng và người nộp đơn của dự án về những câu hỏi liên quan đến quá trình cấp phép tại địa phương.
- Hỗ trợ tài chính dành cho bên can thiệp được cung cấp cho các tổ chức thiếu nguồn lực muốn tham gia vào quy trình của EFSB và đã được công nhận tư cách can thiệp. Các đơn vị hành chính địa phương có dân số 7.500 người trở xuống sẽ tự động đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính.

Vai Trò và Trách Nhiệm

- Có năm luồng công việc phát sinh từ dự luật và đang được quản lý bởi ba cơ quan khác nhau: EEA, DPU và DOER.
- Cả ba cơ quan đều liên hệ chặt chẽ với nhau và các cơ quan tiểu bang khác có vai trò cấp phép năng lượng quan trọng cũng đã được tham khảo ý kiến khi các đề xuất đang được xây dựng.
- Các quy định phải được ban hành trước ngày 1 tháng 3 năm 2026.
- Vào mùa xuân năm 2025, các cơ quan đã tổ chức các phiên họp với các bên liên quan để cung cấp thông tin cho công chúng về quá trình thực hiện, tiếp nhận ý kiến và giải đáp thắc mắc về nhiều đề xuất. Có thể tìm thấy thêm thông tin trên [trang web Phiên Họp của các Bên Liên Quan về Đạo Luật Khí Hậu 2024](#).





Kế Hoạch và Thỏa Thuận Lợi Ích Cộng Đồng

Văn Phòng Quản Lý Các Vấn Đề Năng Lượng và Môi Trường (EEA)

Văn Phòng Công Bằng và Công Lý Môi Trường (OEJE)

Ngày 9 tháng 10 năm 2025



Kế Hoạch và Thỏa Thuận Lợi Ích Cộng Đồng

- Theo yêu cầu của **Đạo Luật Khí Hậu 2024**, OEJE đã ban hành các tiêu chuẩn và hướng dẫn vào ngày 12 tháng 9, quản lý việc sử dụng và khả năng áp dụng các kế hoạch, thỏa thuận lợi ích cộng đồng.
- **Kế Hoạch Lợi Ích Cộng Đồng (CBP)**: Đây là tài liệu không ràng buộc về mặt pháp lý nêu rõ cách một dự án sẽ thu hút và mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương trong quá trình phát triển và vận hành một cơ sở năng lượng.
- **Thỏa Thuận Lợi Ích Cộng Đồng (CBP)**: Đây là thỏa thuận ràng buộc về mặt pháp lý được đàm phán giữa người nộp đơn dự án và cộng đồng, thường được đại diện bởi liên minh các nhóm cộng đồng hoặc cơ quan chính quyền địa phương, trong đó nêu rõ những lợi ích mà cộng đồng sẽ nhận được.
- Là một phần của đơn đăng ký dự án gửi đến cơ quan cấp phép có thẩm quyền, người nộp đơn có thể xác định và thảo luận về bất kỳ nỗ lực nào tham gia vào kế hoạch hoặc thỏa thuận lợi ích cộng đồng.



Kế Hoạch Lợi Ích Cộng Đồng so với Thỏa Thuận Lợi Ích Cộng Đồng

Mặc dù cả CBP và CBA đều nêu rõ lợi ích cho cộng đồng, nhưng cả hai khác nhau về mục đích, khả năng thực thi và phạm vi.

Kế Hoạch Lợi Ích Cộng Đồng (CBP)	Thỏa Thuận Lợi Ích Cộng Đồng (CBA)
- Kế hoạch cam kết không ràng buộc - Nộp kèm theo đơn xin cấp phép - Đưa ra các lợi ích được đề xuất - Hướng dẫn minh bạch và trách nhiệm giải trình	- Hợp đồng ràng buộc về mặt pháp lý - Đàm phán giữa chủ đầu tư và đại diện cộng đồng - Nghĩa vụ có thể thực thi - Cung cấp biện pháp pháp lý nếu xảy ra vi phạm



Lợi Ích Cộng Đồng

- CBP và CBA có ý nghĩa mang lại những lợi ích thực tế, phù hợp và có trách nhiệm:
 - Kết quả thực tế, lâu dài đáp ứng các ưu tiên của cộng đồng
 - Thay đổi theo dự án; phù hợp với quy mô dự án, nhu cầu địa phương và tác động
 - Xác định sớm thông qua sự hợp tác với các cộng đồng bị ảnh hưởng
 - Bao gồm các cam kết rõ ràng, khung thời gian và kết quả có thể đo lường được
 - Bổ sung nhưng **không thay thế** các biện pháp giảm thiểu cần thiết.
- Với những yếu tố này, các lợi ích thường được chia thành bốn loại chính – EJ & Công Bằng, Phát Triển Kinh Tế và Tạo Lực Lượng Lao Động, Cơ Sở Hạ Tầng và Hỗ Trợ Cộng Đồng, Bảo Vệ Môi Trường và Y Tế Công Cộng.



Phân Loại Lợi Ích Cộng Đồng

- 1. EJ và Công Bằng:** Giải quyết các tác động xấu trong quá khứ, giảm gánh nặng môi trường và đảm bảo rằng các cộng đồng chịu nhiều gánh nặng nhất được ưu tiên tiếp cận các lợi ích về năng lượng và môi trường, năng lượng sạch và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.
- 2. Phát Triển Kinh Tế và Lực Lượng Lao Động:** Tạo ra những công việc dễ tiếp cận và có mức lương tốt cho cư dân địa phương, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp do dân tộc thiểu số làm chủ, xây dựng các cơ hội kinh tế lâu dài.
- 3. Cơ Sở Hạ Tầng và Hỗ Trợ Cộng Đồng:** Đầu tư vào cơ sở hạ tầng vật chất và xã hội mà cộng đồng cần để phát triển - chẳng hạn như nhà ở giá phải chăng, tiếp cận phương tiện giao thông, băng thông rộng hoặc cơ sở chăm sóc trẻ em.
- 4. Bảo Vệ Môi Trường và Y Tế Công Cộng** Bảo vệ sức khỏe con người và môi trường tự nhiên thông qua các nỗ lực bảo vệ, phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm, phục hồi đất đai và môi trường sống cùng các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu.



Biển Cam Kết thành Hành Động

Một CBP có cấu trúc tốt sẽ:

- Mô tả rõ ràng từng lợi ích được đề xuất, bao gồm hỗ trợ được cung cấp và đối tượng được hưởng lợi.
- Cung cấp khung thời gian cung cấp hỗ trợ rõ ràng, phù hợp với các giai đoạn của dự án (tức là trước khi xây dựng, xây dựng, vận hành).
- Xác định các bên có trách nhiệm thực hiện.
- Vạch ra các nguồn tài trợ và ngân sách cho từng lợi ích, đảm bảo tính minh bạch về cách phân bổ và duy trì nguồn lực.
- Bao gồm các mốc quan trọng **SMARTIE** cho mỗi cam kết, đảm bảo rằng các mục tiêu:
Cụ thể // Có thể đo lường // Có thể đạt được // Có liên quan // Có giới hạn thời gian // Hòa nhập // Công bằng

Hướng Dẫn Từng Bước: Làm thế nào để Phát Triển một CBP Vững Mạnh



Mặc dù mỗi cộng đồng đều khác nhau và có thể có những nhu cầu khác nhau, nhưng cấu trúc này đảm bảo phương pháp tiếp cận nhất quán về tính minh bạch, sự hòa nhập và trách nhiệm giải trình. Mỗi bước đều phải đủ linh hoạt để thích ứng với bối cảnh địa phương, đồng thời phải đủ nghiêm ngặt để đảm bảo quá trình này mang lại lợi ích thực sự và có thể đo lường được cho cộng đồng.

1

Lập Bản Đồ các Bên Liên Quan và Xác Định Cộng Đồng

2

Xây Dựng Kế Hoạch Tham Gia Cộng Đồng

3

Tiến Hành Tiếp Cận Cộng Đồng Trước Khi Nộp Đơn

4

Đồng Xây Dựng các Cam Kết Lợi Ích

5

Xây Dựng CBP Công Khai, Bằng Văn Bản

6

Thiết Lập Trách Nhiệm Giải Trình một cách Chính Thức



Ví Dụ về các Cam Kết Hiệu Quả và Có Ý Nghĩa

Các cam kết được đưa ra sẽ phụ thuộc vào loại hình và quy mô của dự án, tác động đến cộng đồng và được điều chỉnh theo bối cảnh mục tiêu và thách thức của từng cộng đồng.

Phân loại	Ví dụ
Công Lý và Công Bằng Môi Trường	- Chi phí lắp đặt máy theo dõi chất lượng không khí và chương trình giám sát sức khỏe môi trường do cộng đồng lãnh đạo. - Tạo vai trò liên lạc tại địa phương để duy trì trao đổi thông tin trong quá trình xây dựng và vận hành
Phát Triển Kinh Tế và Lực Lượng Lao Động	- Triển khai các chương trình đào tạo và thực tập - Tuyển dụng nhà thầu địa phương để xây dựng và bảo trì
Cơ Sở Hạ Tầng và Hỗ Trợ Cộng Đồng	- Đồng đầu tư vào việc nâng cấp cầu đường, vỉa hè hoặc cảng biển cần thiết cho công tác hậu cần của dự án cũng mang lại lợi ích cho cộng đồng - Kết hợp các trạm sạc xe điện công cộng, được cung cấp năng lượng bởi cơ sở, cung cấp miễn phí hoặc với mức giá ưu đãi cho cư dân địa phương
Bảo Vệ Môi Trường và Y Tế Công Cộng	- Thực hiện khôi phục môi trường sống toàn diện hoặc bù đắp bảo tồn cho vùng đất bị ảnh hưởng - Cung cấp các tính năng thiết kế giảm tiếng ồn cho các cơ sở gần nhà ở

Ý Kiến Đóng Góp của Công Chúng

Hướng Dẫn Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm

Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm



- Theo yêu cầu của Đạo Luật Khí Hậu 2024, vào ngày 12 tháng 9, EEA đã ban hành hướng dẫn bao gồm phương pháp xác định tính phù hợp của các địa điểm đối với cơ sở hạ tầng năng lượng và các khuyến nghị về việc sử dụng phương pháp này trong quá trình xem xét các đơn xin cấp phép hợp nhất của EFSB và chính quyền địa phương.
- Đánh giá tính phù hợp của địa điểm nhằm mục đích:
 - Khuyến khích phát triển cơ sở hạ tầng năng lượng tại các khu vực mong muốn, bao gồm cả môi trường xây dựng hiện có hoặc khu đất đã phát triển trước đó/có giá trị bảo tồn thấp;
 - Phòng tránh, giảm nhẹ tác động đến vùng đất tự nhiên và đất nông nghiệp quan trọng về mặt sinh thái; và,
 - Đảm bảo các cộng đồng đang phải chịu gánh nặng không cân xứng về môi trường và y tế công cộng sẽ không phải chịu gánh nặng không cân xứng về cơ sở hạ tầng năng lượng;
 - Đảm bảo tính khả thi lâu dài của việc phát triển năng lượng mặt trời và lưu trữ trong Khối Thịnh Vượng Chung; và,
 - Hỗ trợ việc cấp phép hợp nhất của tiểu bang và địa phương bằng cách đóng vai trò là công cụ sàng lọc cho các chủ đầu tư và là công cụ cung cấp thông tin cho quyết định cuối cùng của cơ quan cấp phép.
- Cơ Sở Hạ Tầng Năng Lượng Sạch nộp đơn xin cấp phép hợp nhất lên EFSB hoặc các thành phố sẽ phải hoàn thành Đánh Giá Tính Phù Hợp của Địa Điểm, với một số ngoại lệ nhất định.
- Những điểm số này sẽ được các cơ quan cấp phép xem xét và tác động đến loại hình, mức độ giảm thiểu hoặc biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường cần thiết để được cấp giấy phép.

Cơ Sở Phù Hợp

- Hầu hết các cơ sở sản xuất và lưu trữ năng lượng sạch đều phải xin giấy phép hợp nhất do EFSB hoặc chính quyền địa phương cấp
- Tất cả các cơ sở truyền tải và phân phối đang xin giấy phép hợp nhất nằm trong “quyền đi lại công cộng mới được thiết lập”

Cơ Sở Không Phù Hợp

- Tất cả các cơ sở truyền tải và phân phối đang xin giấy phép hợp nhất KHÔNG nằm trong “quyền đi lại công cộng mới được thiết lập”
- Các cơ sở nộp đơn xin giấy phép hợp nhất do EFSB cấp phải hoàn thành Phân Tích Tác Động Tích Lũy (CIA)
- Các cơ sở sản xuất năng lượng sạch quy mô nhỏ:
 - Có diện tích đất nhỏ hơn một mẫu Anh
 - Là cơ sở năng lượng mặt trời có công suất định mức nhỏ hơn hoặc bằng 25 kW, hoặc;
 - Là cơ sở Sản Xuất Điện theo Công Tơ có công suất định mức nhỏ hơn hoặc bằng 250 kW.

Cơ sở hạ tầng tuyến tính ngoài khơi không bắt buộc phải hoàn thành khung chấm điểm Đánh Giá Tính Phù Hợp của Địa Điểm nhưng sẽ được coi là không phù hợp nếu đi qua Khu Vực Bảo Tồn được xác định trong Kế Hoạch Quản Lý Đại Dương của tiểu bang.

Phương pháp thực hiện

- Đánh Giá Tính Phù Hợp của Địa Điểm sử dụng khung chấm điểm để đánh giá một số tiêu chí xã hội và môi trường bằng cách sử dụng các công cụ, tập dữ liệu công khai.
- EEA đề xuất tính toán cho từng địa điểm:
 - **Điểm Phù Hợp theo Tiêu Chí Cụ Thể**, xếp hạng định lượng (từ 0,0 đến 5,0) về tính phù hợp của một địa điểm dự án nhất định liên quan đến các tiêu chí xã hội, môi trường và tình trạng cụ thể (khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, cacbon, đa dạng sinh học, nông nghiệp, gánh nặng xã hội và môi trường).
 - Tính toán bằng các phương pháp cụ thể theo tiêu chí sử dụng diện tích dự án, dữ liệu không gian địa lý và các thông tin khác để phản ánh tác động hoặc mức độ tiếp xúc dự kiến tại diện tích địa điểm.
 - **Công Cụ Điều Chỉnh Điểm** có thể trừ hoặc cộng điểm vào điểm dựa trên các đặc điểm cụ thể của dự án phản ánh các tiêu chí xã hội, môi trường và vật lý cụ thể (tiềm năng phát triển, lợi ích xã hội và môi trường).
 - **Tổng Điểm Phù Hợp của Địa Điểm**, thể hiện mức độ phù hợp của một địa điểm đối với một dự án cơ sở hạ tầng năng lượng nhất định trên tất cả các tiêu chí và công cụ điều chỉnh điểm



Điểm Phù Hợp theo Tiêu Chí Cụ Thể

Tiêu chí	Tóm Tắt Phương Pháp Chấm Điểm	Điểm Khả Thi
Thức Ứng với Biến Đổi Khí Hậu	Xếp hạng mức độ tiếp xúc cao nhất đối với (1) nguy cơ lũ lụt ven sông và (2) nguy cơ lũ lụt ven biển	0 đến 5
Lưu Trữ và Cô Lập Cacbon	Tổng lượng cacbon lưu trữ của hệ sinh thái, cộng với tiềm năng cô lập trong 50 năm.	0 đến 5
Đa Dạng Sinh Học	Trùng lặp với các yếu tố Biomap cụ thể và Môi Trường Sống Ưu Tiên NHESP, cũng như giá trị toàn vẹn sinh thái	0 đến 5
Tài Nguyên Nông Nghiệp	Trùng lặp với các khu vực được chỉ định là: (i) Đất Nông Nghiệp Chính; (ii) Đất Nông Nghiệp có Tầm Quan Trọng trên Toàn Tiểu Bang; và (iii) Đất Nông Nghiệp Có Tầm Quan Trọng Đặc Biệt, với trọng số lớn hơn dành cho các khu vực đang được sử dụng cho mục đích nông nghiệp tích cực.	0 đến 5
Gánh Nặng Xã Hội và Môi Trường	Trùng lặp với Điểm MassEnviroScreen	0 đến 5
Tất cả	Tổng:	0 đến 25

Điểm phù hợp thấp hơn (0-2) = vị trí phù hợp hơn, tác động/mức độ tiếp xúc thấp hơn; dự kiến ít biện pháp giảm thiểu/giảm nhẹ
Điểm phù hợp cao hơn (4-5) = vị trí ít phù hợp hơn, tác động/mức độ tiếp xúc cao hơn; kỳ vọng nhiều biện pháp giảm thiểu/giảm nhẹ đáng kể

Khả Năng Thích Ứng với Biến Đổi Khí Hậu

- Khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu sẽ được đánh giá dựa trên mức độ tiếp xúc của địa điểm với hai mối nguy hiểm về khí hậu: (1) lũ lụt ven sông; và (2) lũ lụt ven biển do mực nước biển dâng cao và bão dâng.
- Mức độ tiếp xúc sẽ được đo bằng [Công Cụ Tiêu Chuẩn Thiết Kế Khả Năng Thích Ứng với Biến Đổi Khí Hậu](#) ResilientMass .
- *Xếp hạng tiếp xúc cao nhất* thu được từ công cụ đối với một trong hai mối nguy hiểm sẽ được sử dụng để xác định điểm phù hợp cho khả năng phục hồi trước biến đổi khí hậu, theo bảng sau.

Xếp Hạng Tiếp Xúc Cao Nhất đối với nguy cơ lũ lụt ven sông và/hoặc lũ lụt ven biển	Điểm Phù Hợp cho Khả Năng Thích Ứng với Biến Đổi Khí Hậu
Không Tiếp Xúc	0,0
Mức Độ Tiếp Xúc Thấp	2,0
Mức Độ Tiếp Xúc Trung Bình	3,5
Mức Độ Tiếp Xúc Cao	5,0

Lưu Trữ và Cô Lập Cacbon

- Việc lưu trữ và cô lập cacbon sẽ được đánh giá dựa trên trữ lượng cacbon ước tính và dự báo 50 năm về khả năng cô lập cacbon tại một địa điểm, phản ánh lượng cacbon dự kiến bị mất liên quan đến việc giải phóng mặt bằng địa điểm để xây dựng một cơ sở năng lượng.
- Các phân vị toàn tiểu bang về tổng lượng cacbon trong hệ sinh thái vào năm 2070 từ dữ liệu của [Hệ Thống Giám Sát Lượng Cacbon tại Rừng Quốc Gia](#) sẽ được sử dụng để chấm điểm cho các khu vực có lượng cacbon cao hơn (các khu rừng).
- [Dữ liệu che phủ đất hàng năm của NLCD](#) sẽ được sử dụng để phân biệt vùng đất có mức lưu trữ cacbon thấp hơn.
- Điểm được tính bằng cách:
 - Xác định các giá trị chỉ số cacbon của hệ sinh thái tại các ô lưới 30m nằm ở trung tâm bên trong Diện Tích Địa Điểm; và
 - Tính toán giá trị trung bình của các chỉ số cacbon trong hệ sinh thái này.

Độ Che Phủ Đất (NLCD hàng năm)	Tổng Lượng Cacbon trong Hệ Sinh Thái (<i>Tổng Lượng Cacbon trong Hệ Sinh Thái năm 2070 của NFCMS</i>)	Chỉ Số Cacbon trong Hệ Sinh Thái
Đã phát triển (không bao gồm Không Gian Mở Đã Phát Triển)	Giả định mức tối thiểu	0,0
Chưa phát triển (bao gồm cả Không Gian Mở Đã Phát Triển)	$\leq 200 \text{ MgCO}_2\text{e/mẫu Anh}$	1,0
Chưa phát triển (bao gồm cả Không Gian Mở Đã Phát Triển)	$> 200 \text{ MgCO}_2\text{e/mẫu Anh}$	1,0 đến 5,0, được điều chỉnh lại từ <i>Tổng Lượng Cacbon trong Hệ Sinh Thái năm 2070 của NFCMS</i>

Đa Dạng Sinh Học

- Đa dạng sinh học sẽ được đánh giá dựa trên các giá trị cụ thể của chỉ số đa dạng sinh học tích hợp [Biomap](#), [Môi Trường Sống Ưu Tiên của NHESP](#) và [Chỉ Số Toàn Vẹn Sinh Thái CAPS của UMass](#) (xem bảng). Chỉ số đa dạng sinh học được lập biểu đồ theo ô lưới 30m trên toàn tiểu bang.
- Điểm được tính bằng cách:
 1. Xác định các giá trị chỉ số đa dạng sinh học của các ô lưới tập trung bên trong Diện Tích Địa Điểm
 2. Tính toán giá trị trung bình của 25% giá trị chỉ số đa dạng sinh học cao nhất.

Tiêu Chí Đa Dạng Sinh Học	Chỉ Số Đa Dạng Sinh Học / Điểm Phù Hợp
Không có trong các thành phần/cấu thành BioMap hoặc Môi Trường Sống Ưu Tiên	0,0 đến 2,0 được điều chỉnh theo Chỉ Số Toàn Vẹn Sinh Thái của CAPS
Trong thành phần Kết Nối Khu Vực BioMap và <i>không có</i> trong Cảnh Quan Thiên Nhiên Quan Trọng, Vùng Sinh Cảnh Trọng Điểm hoặc Môi Trường Sống Ưu Tiên	2,5
Trong Cảnh Quan Thiên Nhiên Quan Trọng của BioMap và <i>không có</i> trong Vùng Sinh Cảnh Trọng Điểm hoặc Môi Trường Sống Ưu Tiên	3,5
Trong Vùng Sinh Cảnh Trọng Điểm của BioMap và <i>không có</i> trong Môi Trường Sống Ưu Tiên	4,5
Trong Môi Trường Sống Ưu Tiên	5,0

Tài Nguyên Nông Nghiệp

- Tài nguyên nông nghiệp sẽ được đánh giá dựa trên các giá trị cụ thể tại địa điểm của chỉ số tài nguyên nông nghiệp tích hợp [các loại đất nông nghiệp NRCS cho Massachusetts](#) và mục đích sử dụng đất nông nghiệp ước tính từ [dữ liệu che phủ đất hàng năm của NLCD](#) (xem bảng). Chỉ số tài nguyên nông nghiệp được lập biểu đồ theo ô lưới trên toàn tiểu bang.
- Điểm được tính bằng cách:
 - Xác định các giá trị chỉ số tài nguyên nông nghiệp của các ô lưới tập trung bên trong Diện Tích Địa Điểm; và
 - Tính toán giá trị trung bình của 50% giá trị chỉ số tài nguyên nông nghiệp cao nhất.
- Các cơ sở năng lượng mặt trời sử dụng kép và bể kỵ khí được thiết kế để xử lý chất thải hữu cơ liên quan đến trang trại sẽ tự động nhận được điểm 0 bất kể chỉ số tài nguyên nông nghiệp.

Phân Loại Đất Nông Nghiệp	Độ Che Phủ Đất (NLCD hàng năm)	Chỉ Số Tài Nguyên Nông Nghiệp / Điểm Phù Hợp
Bất kỳ	Đã phát triển	0,0
Không có	Vùng chưa phát triển khác	0,0
Đất Nông Nghiệp Có Tầm Quan Trọng Đặc Biệt	Vùng chưa phát triển khác	1,0
Đất Nông Nghiệp Có Tầm Quan Trọng Toàn Tiểu Bang	Vùng chưa phát triển khác	2,0
Không có	Nông nghiệp (Trồng trọt, Đồng cỏ/Cỏ khô)	2,5
Đất Nông Nghiệp Chính	Vùng chưa phát triển khác	3,0
Đất Nông Nghiệp Có Tầm Quan Trọng Đặc Biệt	Nông nghiệp (Trồng trọt, Đồng cỏ/Cỏ khô)	3,0
Đất Nông Nghiệp Có Tầm Quan Trọng Toàn Tiểu Bang	Nông nghiệp (Trồng trọt, Đồng cỏ/Cỏ khô)	4,0
Đất Nông Nghiệp Chính	Nông nghiệp (Trồng trọt, Đồng cỏ/Cỏ khô)	5,0

Gánh Nặng Xã Hội và Môi Trường

- Tiêu chí gánh nặng xã hội và môi trường sẽ được đánh giá bằng cách kiểm tra diện tích cơ sở và mối tương quan với điểm số được đưa ra cho từng nhóm khối điều tra dân số trong công cụ MassEnviroScreen.
- MassEnviroScreen xác định các cộng đồng dễ bị tổn thương hoặc chịu gánh nặng về môi trường nhất ở Massachusetts dựa trên điểm tác động tích lũy kết hợp mức độ tiếp xúc với ô nhiễm và các tiêu chí bổ sung về y tế công cộng và thu nhập.
- Mỗi khối điều tra dân số nhận được một điểm số duy nhất tương ứng với phần trăm mà khối đó nằm trong toàn tiểu bang liên quan đến quy mô tương đối của gánh nặng xã hội và môi trường mà cộng đồng đó phải gánh chịu so với các cộng đồng khác.

Điểm MassEnviroScreen	Điểm Phù Hợp cho Gánh Nặng Xã Hội và Môi Trường
	0,0 = tác động mức thấp nhất 5,0 = tác động mức cao nhất
Dưới 10	0,0
10 – 29,9	1,0
30 – 49,9	2,0
50 – 69,9	3,0
70 – 89,9	4,0
90 trở lên	5,0

Công Cụ Điều Chỉnh Điểm



Tiêu Chí Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm	Nguồn Dữ Liệu	Phương Pháp Chấm Điểm
Tiềm năng phát triển	Thư xác định trước được nhận từ DOER (chỉ dành cho Mái Che Năng Lượng Mặt Trời, Khu Đất Hoang, Bãi Chôn Lấp đủ điều kiện và Vùng Đất Đã Phát Triển Trước Đó)	<u>Điểm Tổng Mức Độ Phù Hợp của Địa Điểm Tự Động là 25</u>: Nằm trong Không Gian Mở Được Bảo Vệ <u>Trừ 1 điểm</u>: Nằm trong khu vực đầu tư Dự Án Đầu Tư Vốn (CIP) <u>0 điểm cho tất cả các điểm về Tính Phù Hợp của Địa Điểm theo Tiêu Chí Cụ Thể (trừ Khả Năng Thích Ứng Với Biến Đổi Khí Hậu)</u>: Các Mái Che Năng Lượng Mặt Trời hoặc Cơ Sở Phù Hợp nằm trên Đất Ô Nhiễm Đã Cải Tạo, Bãi Chôn Lấp Đủ Điều Kiện hoặc Các Khu Đất Đã Được Phát Triển Trước Đó.
Lợi ích xã hội và môi trường	Các thỏa thuận đã ký giữa thành phố chủ quản và Cơ Sở Phù Hợp	Các dự án có thể bị trừ một (1) điểm khỏi số điểm của mình vì mang lại một số lợi ích xã hội và môi trường nhất định, tối đa là năm (5) điểm, nếu được chính quyền thành phố chủ quản đồng ý.

Tiềm Năng Phát Triển

- Tiềm năng phát triển sẽ được đánh giá dựa trên việc địa điểm đó có đáp ứng các yêu cầu của một số loại đất có mức thích hợp cao hoặc hoàn toàn không thích hợp hay không.
- Mái Che Năng Lượng Mặt Trời và các cơ sở nằm trên Khu Đất Hoang, Bãi Chôn Lấp Đủ Điều Kiện hoặc Vùng Đất Đã Phát Triển Trước Đó sẽ tự động bị trừ năm (5) điểm khỏi Tổng Điểm Phù Hợp của Địa Điểm.
- Các dự án phát điện phân tán nằm trong khu vực CIP sẽ tự động bị trừ một (1) điểm khỏi Tổng Điểm Phù Hợp của Địa Điểm.
- Các cơ sở trùng lặp với Không Gian Mở Được Bảo Vệ sẽ tự động nhận được Tổng Điểm Phù Hợp của Địa Điểm là 25.
 - Các cơ sở truyền tải và phân phối đi qua Không Gian Mở Được Bảo Vệ có thể nộp đơn xin miễn trừ nếu họ có thể chứng minh không có tuyến đường hoặc địa điểm phù hợp nào khác.



Lợi Ích Xã Hội và Môi Trường

- Điểm lợi ích xã hội và môi trường có thể được tính toán để phản ánh mọi lợi ích xã hội và môi trường mà dự án mang lại. Các dự án có thể bị trừ một (1) điểm khỏi Tổng Điểm Phù Hợp của Địa Điểm, tối đa là năm (5) điểm, khi chứng minh được từng lợi ích sau:
 - Cải thiện môi trường sống tại địa phương;
 - Cải thiện chất lượng không khí ngoài trời bằng cách di dời nguồn phát thải;
 - Tạo ra nhiều cơ hội giải trí hơn;
 - Tài trợ cho các trạm sạc EV công cộng;
 - Áp dụng tín dụng hóa đơn năng lượng mặt trời cộng đồng cho các tài khoản khách hàng của công ty điện lực hoặc giảm chi phí năng lượng tại thành phố chủ quản;
 - Thiết lập các quyền lợi văn hóa, hợp tác với các cộng đồng bộ lạc và bản địa;
 - Tạo ra hoặc duy trì việc làm tại địa phương;
 - Có thiết kế thân thiện với các loài thụ phấn; hoặc
 - Các lợi ích khác giúp cải thiện chất lượng cuộc sống, được cộng đồng chủ quản ưu tiên.
- Các cơ sở muốn xin trừ điểm tiêu chí lợi ích xã hội và môi trường phải phối hợp với chính quyền thành phố chủ quản. Nếu thành phố chủ quản và cơ sở đồng ý về một hoặc nhiều lợi ích, họ có thể ký một thỏa thuận, thỏa thuận này sẽ sửa đổi Tổng Điểm Phù Hợp của Địa Điểm và đưa ra các điều kiện ràng buộc trong giấy phép.

Giai Đoạn Nộp Đơn Ban Đầu

Người nộp đơn tự ước tính điểm của mình.

Người nộp đơn cung cấp điểm ước tính cho các bên liên quan trong quá trình tham vấn trước khi nộp đơn.

Trước khi nộp đơn xin cấp phép

Người nộp đơn cung cấp tài liệu cho Nhân Viên Đánh Giá Điểm Phù Hợp của Địa Điểm, người sẽ đưa ra quyết định về điểm trong vòng 30 ngày.

Nếu điểm số có tranh chấp

Người nộp đơn hoặc bên bị ảnh hưởng có thể yêu cầu EFSB hoặc DOER đánh giá điểm số, tùy thuộc vào loại giấy phép.



Khuyến Nghị Sử Dụng của EFSB

- Các dự án phải hoàn thành Phân Tích Tác Động Tích Lũy sẽ không phải hoàn thành Đánh Giá Mức Độ Phù Hợp Địa Điểm.
- EFSB nên kết hợp các yếu tố trong tiêu chí phù hợp của địa điểm (ví dụ: cô lập cacbon, môi trường sống, v.v.) vào các phân tích CIA và Chấm Điểm Tuyến Đường và Địa Điểm nếu khả thi.
- EFSB được khuyến nghị xem xét Tổng Điểm Phù Hợp của Địa Điểm trong các quyết định của mình cùng với các khía cạnh khác của dự án.
- Điểm Tổng Mức Độ Phù Hợp Địa Điểm cần được xem xét trong bối cảnh kế hoạch thiết kế của dự án và các biện pháp giảm thiểu đã được lên kế hoạch.
- EFSB nên sử dụng điểm mức độ phù hợp theo tiêu chí cụ thể làm nguồn lực nhằm xác định xem có cần các biện pháp giảm thiểu hoặc khắc phục môi trường hay không để một dự án có thể nhận được giấy phép hợp nhất.

Đề Xuất Sử Dụng của Chính Quyền Địa Phương

- Các đơn vị hành chính địa phương được khuyến nghị xem xét Điểm Tổng Mức Độ Phù Hợp Địa Điểm và Điểm Mức Độ Phù Hợp Theo Tiêu Chí Cụ Thể của dự án khi xác định các điều kiện cấp phép.
- Các địa điểm có Điểm Tổng Mức Độ Phù Hợp Địa Điểm dưới một mức nhất định sẽ được coi là rất phù hợp và không cần hoặc chỉ cần rất ít biện pháp giảm thiểu, bất kể Điểm Mức Độ Phù Hợp Theo Tiêu Chí Cụ Thể.
- Các đơn vị hành chính địa phương nên sử dụng điểm mức độ phù hợp theo tiêu chí cụ thể làm nguồn lực nhằm xác định xem có cần các biện pháp giảm thiểu hoặc khắc phục môi trường hay không để một dự án có thể nhận được Giấy Phép Địa Phương Hợp Nhất.
- Mức độ và loại biện pháp giảm thiểu cần thiết phải dựa trên điểm Mức Độ Phù Hợp Theo Tiêu Chí Cụ Thể. Các yêu cầu phải phù hợp với hạng mục mà điểm số được đánh giá.
- Tuần này, DOER đã công bố [Hướng Dẫn về các Biện Pháp Giảm Thiểu và Giảm Nhẹ](#) để cung cấp hướng dẫn về các biện pháp giảm thiểu và giảm nhẹ đủ điều kiện cho những tác động được xác định trong đánh giá tính phù hợp của địa điểm.

Mức Điểm Tiêu Chuẩn	Mức Độ Phù Hợp (đối với các tiêu chí cụ thể)	Thông Dịch (đối với các tiêu chí cụ thể)
1 hoặc thấp hơn	Hoàn toàn phù hợp, tác động tối thiểu	Không cần biện pháp giảm thiểu hoặc giảm nhẹ
1 đến 2	Phù hợp, tác động ở mức thấp	Có thể cần các biện pháp giảm thiểu và/hoặc giảm nhẹ ở mức trung bình
2 đến 3	Phù hợp ở mức trung bình, tác động ở mức trung bình	Các biện pháp giảm thiểu và/hoặc giảm nhẹ có thể được yêu cầu
3 đến 4	Không quá phù hợp, tác động ở mức trung bình đến cao	Có thể cần các biện pháp giảm thiểu và/hoặc giảm nhẹ đáng kể
4 đến 5	Không phù hợp, tác động ở mức cao	Nếu được cấp phép, thường sẽ yêu cầu giảm thiểu và/hoặc giảm nhẹ đáng kể

Biểu Đồ Trình Bày

Ví Dụ về Cách Chấm Điểm Dự Án: Cơ Sở Năng Lượng Mặt Trời Auburn

	Tiêu chí	Tình Trạng Địa Điểm của Dự Án	Điểm
Tiêu chí đánh giá mức độ phù hợp cụ thể	Thức Ứng với Biến Đổi Khí Hậu	Xếp hạng tiếp xúc cao nhất: Mức độ tiếp xúc thấp đối với lũ lụt ven sông	2,0
	Lưu Trữ và Cô Lập Cacbon	Diện tích chủ yếu là lớp che phủ đất đã phát triển, có tiềm năng lưu trữ cacbon trong hệ sinh thái ở mức tối thiểu	0,3
	Đa Dạng Sinh Học	~25% diện tích chồng lấn với Cảnh Quan Thiên Nhiên Quan Trọng BioMap; phần còn lại chồng lấn với Kết Nối Khu Vực BioMap	3,5
	Tài Nguyên Nông Nghiệp	Diện tích chủ yếu là lớp che phủ đất đã phát triển, có tiềm năng nông nghiệp ở mức tối thiểu	0,1
	Gánh nặng xã hội và môi trường	Nhóm khối điều tra dân số có gánh nặng ô nhiễm thấp hơn mức trung bình và đặc điểm dân số nhạy cảm, với điểm MassEnviroScreen = 22,5	1,0
		Tổng phụ	6,9
Công cụ điều chỉnh điểm	Tiềm năng phát triển	Không Gian Mở Không Được Bảo Vệ, nằm trong khu vực Dự Án Đầu Tư Vốn, Mái Che Năng Lượng Mặt Trời, Khu Đất Hoang, Bãi Chôn Lấp đủ điều kiện hoặc Vùng Đất Đã Phát Triển Trước Đó.	
	Lợi ích xã hội và môi trường	Thỏa thuận đã ký giữa thành phố chủ quản và người nộp đơn đồng ý rằng dự án có thiết kế thân thiện với loài thụ phấn	-1,0
		Tổng điểm:	5,9 / 25

Ý Kiến Đóng Góp của Công Chúng



Lịch Trình Tham Gia của Công Chúng trong công tác Bố Trí và Cấp Phép

OCT/NOV 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
28	29	30	1	2	3	4
5	DOER Info Session (Bourne)	DOER Info Session (Danvers)	DOER Info Session (Fitchburg)	DOER Info Session (Amherst) EEA Webinar on Site Suitability and CBA Guidance	10	11
12	13	14	DOER Public Hearing (Virtual)	16	DOER Written Comments Deadline	18
19	20	21	22	23	EEA Written Comments Deadline	25
26	EFSB/DPU Public Hearing (New Bedford)	28	EFSB/DPU Public Hearing (Pittsfield)	30	31	1
2	EFSB/DPU Public Hearing (Boston)	4	EFSB/DPU Public Hearing (Lynn)	6	EFSB and DPU Written Comments Deadline	8

Xin cảm ơn quý vị

- Thông tin về các quy định, quy trình và cơ hội tham gia của công chúng có thể được tìm thấy tại:
www.mass.gov/energypermitting
- Mọi câu hỏi có thể gửi đến energypermitting@mass.gov